|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **HUỲNH KHƯƠNG NINH**  **TỔ VĂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**AM  Độc lập- Tự do- Hạnh phúc  --------------------------- |

**HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ 1**

**MÔN NGỮ VĂN**

**NĂM HỌC 2021-2022**

1. **NỘI DUNG TRỌNG TÂM:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **VĂN BẢN** | **TIẾNG VIỆT-TẬP LÀM VĂN** | **LƯU Ý** |
| **6** | **Đặc trưng của các thể loại**   * Truyện truyền thuyết. * Truyện cổ tích. * Thơ lục bát.   **Nội dung, ý nghĩa của các chi tiết tưởng tượng, kỳ ảo trong các văn bản:**   * 1- Thánh Gióng * 2- Sự tích Hồ Gươm * 3- Sọ Dừa * 4- Em bé thông minh * 5- Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương, Việt Nam quê hương ta | **-** Xác định và nêu tác dụng  -Từ đơn, từ phức: từ ghép; từ láy.  -Thành ngữ.  -Trạng ngữ. | - Hình thức : Trắc nghiệm (chọn câu trả lời đúng)  -Thời gian làm bài: 60 phút  - Làm bài trên Google Classroom |
| **7** | 1. Cuộc chia tay của những con búp bê  2. Mẹ tôi  3. Cổng trường mở ra  4. Ca dao, dân ca*: Những câu hát về tình cảm gia đình; Những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước; Những câu hát than thân; Những câu hát châm biếm.*  5. Sông núi nước Nam.  6. Phò giá về kinh.  7. Bánh trôi nước | **Tiếng Việt**  1. Từ ghép  2. Từ láy  3. Đại từ.  4.Từ Hán Việt  5.Quan hệ từ.  **Phần tập làm văn**  1/Liên kết văn bản  2/Bố cục văn bản  3/Mạch lạc văn bản  4/Quá trình tạo lập văn bản  5/Tìm hiểu chung về văn biểu cảm. | -Kiểm tra 90 phút  -Hình thức trắc nghiệm (chọn câu trả lời đúng)  -Làm bài trên Google Classroom |
| **8** | 1. **Văn bản: Đọc lại các văn bản**  * 1.Tôi đi học (Thanh Tịnh ) * 2.Trong lòng mẹ (Nguyên Hồng) * 3.Tức nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố) * 4.Lão Hạc (Nam Cao) * 5. Cô bé bán diêm (An-dec-xen.) * 6.Đánh nhau với cối xay gió (Xéc- van – tét) * 7.Chiếc lá cuối cùng ( O – Hen – Ri)   **Yêu cầu:**   * Nhớ được tên tác giả, tác phẩm, thể loại, phương thức biểu đạt * Nắm vững nội dung, nghệ thuật của các văn bản * Ý nghĩa nhan đề văn bản : “Tức nước vỡ bờ”, “Chiếc lá cuối cùng” * Ý nghĩa các chi tiết :   + Bé Hồng gặp lại mẹ (Trong lòng mẹ)  + Chị Dậu đánh lại tên cai lệ và người nhà lý trưởng (Tức nước vỡ bờ)  + Cái chết của lão Hạc.  + Những lần quẹt diêm và mộng tưởng của cô bé bán diêm. Cái chết của cô bé bán diêm (Cô bé bán diêm)  + Hình ảnh chiếc lá cuối cùng ( Chiếc lá cuối cùng) | 1. **Tiếng Việt**:   Nắm vững kiến thức về: Trường từ vựng. Từ tượng hình – từ tượng thanh. Trợ từ - thán từ - tình thái từ vận dụng làm bài tập | -Kiểm tra 90 phút  - Hình thức trắc nghiệm (chọn câu trả lời đúng)  **--**Làm bài trên Google Classroom hoặc Azota |
| **9** | **Văn bản:**  Ôn lại nội dung, ý nghĩa nhan đề và giá trị nghệ thuật chính của các văn bản sau:  1.Hoàng Lê nhất thống chí (Hồi thứ 14)  2.Chuyện người con gái Nam Xương-Nguyễn Dữ  3.Truyện Kiều (Đoạn trích: Chị em Thúy Kiều, Kiều ở lầu Ngưng Bích)  4.Truyện Lục Vân Tiên  (Đoạn trích: Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga)- Nguyễn Đình Chiểu  5.Đồng chí- Chính Hữu  6.Đoàn thuyền đánh cá- Huy Cận | -Xác định và nêu tác dụng của phép tu từ có trong các văn bản  -Xác định nghĩa gốc, nghĩa chuyển, thành ngữ, từ Hán Việt..  - Đói thoại, độc thoại nội tâm  - Diễn biến sự việc | -Kiểm tra 90 phút  -Hình thức trắc nghiệm (chọn câu trả lời đúng)  **-**Làm bài trên Google Classroom hoặc Azota |

1. **THỜI GIAN KIỂM TRA:**

* Tuần 12: từ 23/11
* Học sinh sẽ kiểm tra trái buổi ( so với buổi học online theo thời khóa biểu )

1. **YÊU CẦU:**

* Học sinh có mặt đúng giờ thi được thông báo.
* Làm bài đúng thời gian qui định- không trao đổi, không sử dụng tài liệu